Generated by Foxit PDF Creator © Foxit Software
http://www.foxitsoftware.com For evaluation only.

DỰ ÁN THUỶ ĐIỆN ĐẦU TIÊN TRÊN DÒNG CHÍNH SÔNG MEKONG - DỰ ÁN XAYABURI

TS Nguyễn Trí Trinh & KS Bạch Huy Hoàng – PECC3

Dự án thuỷ điện Xayaburi là dự án đầu tiên trong số 12 dự án thuỷ điện được dự kiến xây dựng trên dòng chính sông Mê Kông. Các tác động do việc xây dựng các dự án này đặc biệt đến các quốc gia hạ vùng trong đó có Campuchia và đồng bằng sông Cửu Long nước ta là tương đối nghiêm trọng. Các nhà đầu tư cũng đã đưa ra nhiều biện pháp giảm thiểu về mặt công trình và phi công trình, tuy nhiên với kết quả nghiên cứu bước đầu cho thấy còn nhiều vấn đề chưa được làm rõ. Xin cung cấp một số thông tin liên quan đến việc xây dựng đập thuỷ điện Xayaburi và quan điểm của người viết về vấn đề này.

1. KHÁI QUÁT

Nguồn: Báo cáo Đánh Giá Môi Trường Chiến Lược (SEA) trình lên MRC bởi Trung tâm Quốc tế về Quản lý môi trường (ICEM)

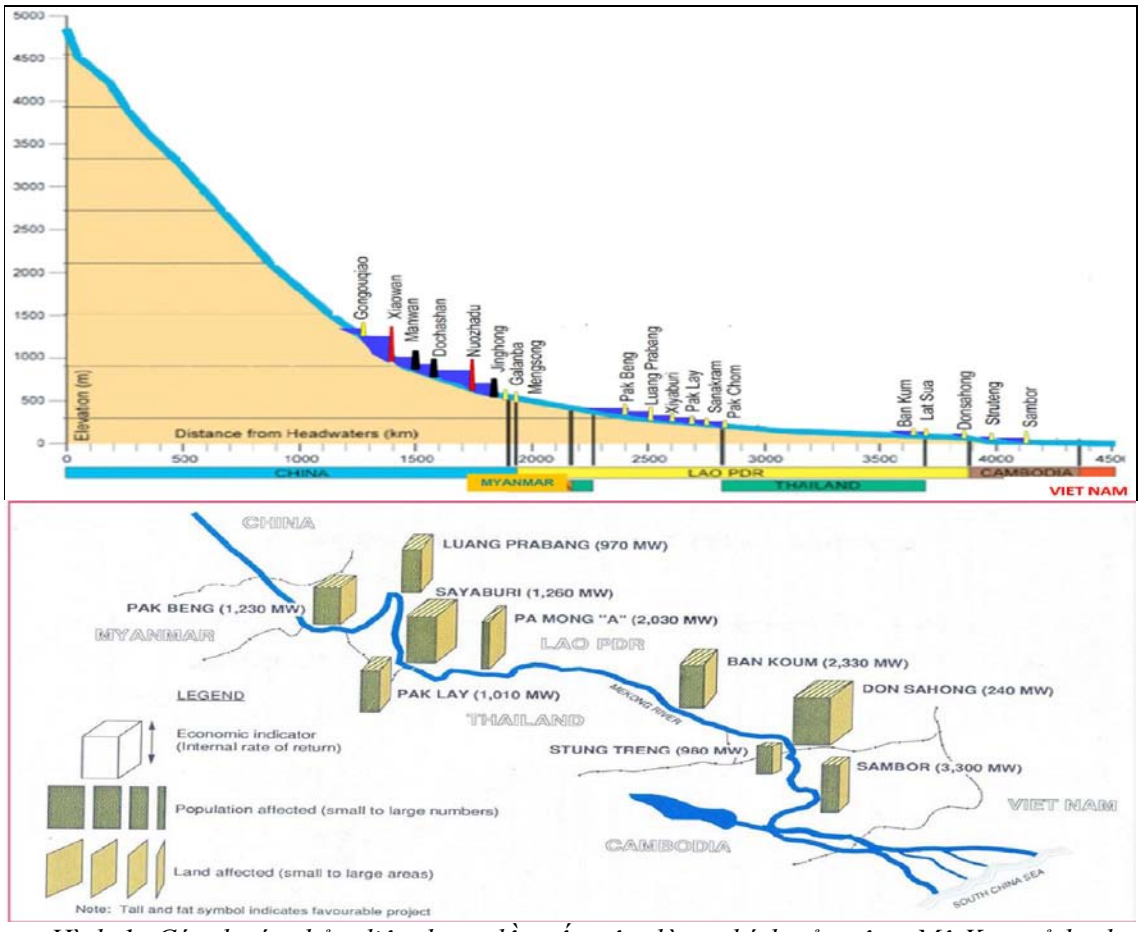

Hình 1: Các dự án thủy điện được đề xuất trên dòng chính của sông Mê-Kong ở hạ lưu sông Mê-Kong và tỉnh Vân Nam-Trung Quốc.

Generated by Foxit PDF Creator © Foxit Software
http://www.foxitsoftware.com For evaluation only.

Sông Mê-kông là một trong những dòng sông lớn cuối cùng trên trái đất không bị chặn dòng trên hầu hết toàn bộ chiều dài của sông và là dòng sông duy nhất vẫn chảy tự do qua 5 nước trong tổng số 6 nước ven sông - Myanmar, CHDCND Lào, Thái Lan, Căm-pu-chia và Việt Nam. Dòng chảy chính ở Trung Quốc bị chặn bởi 4 dự án đầu theo quy hoạch một loạt dự án thủy điện theo chiều dòng chảy trong tổng số 8 dự án chứa nước thủy điện của Trung Quốc. Từ năm 2006, mối quan tâm đến thủy điện đã tăng nhanh ở hạ lưu Sông Mê-kông cùng với đầu tư kết cấu hạ tầng điện đang gia tăng của khu vực tư nhân. Trong vài năm qua, các nhà đầu tư và các nhà phát triển, chủ yếu từ Trung Quốc, Malaysia, Thái Lan và Việt Nam đã đưa ra các đề xuất đối với 12 dự án thủy điện trên dòng chính ở vùng hạ lưu Sông Mê-kông, tận dụng các ý tưởng từ các thập kỷ trước

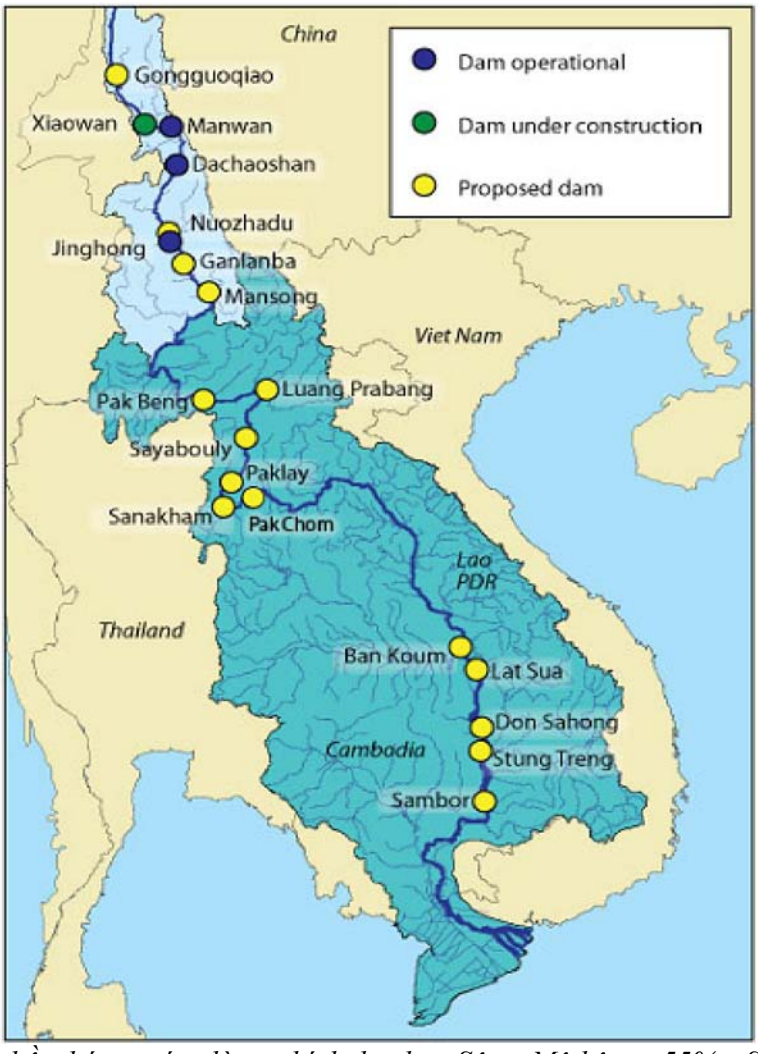

Hình 2: Các hồ chứa nước dòng chính hạ lưu Sông Mê-kông: 55% Sông Mê-kông (Chiang Saen đến Kratie) sẽ biến thành các hồ chứa nước.

Generated by Foxit PDF Creator © Foxit Software
http://www.foxitsoftware.com For evaluation only.

2. GIỚI THIỆU SƠ BỘ VỀ DỰ ÁN XAYABURI

Dự án Xayaburi là dự án thứ 3 trong bậc thang 06 dự án ở đoạn sông Me-kong thượng lưu Vien-chan. Đập nằm bên trong lãnh thổ CHDCND Lào cách Luang Prabang khoảng 150km về phía hạ lưu (Hình 2).

- Dự án sẽ được chia thành 03 giai đoạn: Tiền thi công (3 năm), Thi công (8 năm), vận hành và bảo dưỡng (22 năm)
- Nhà đầu tư đã đề xuất các âu thuyền và các công trình đường dẫn cá đi vòng (Hình 3)

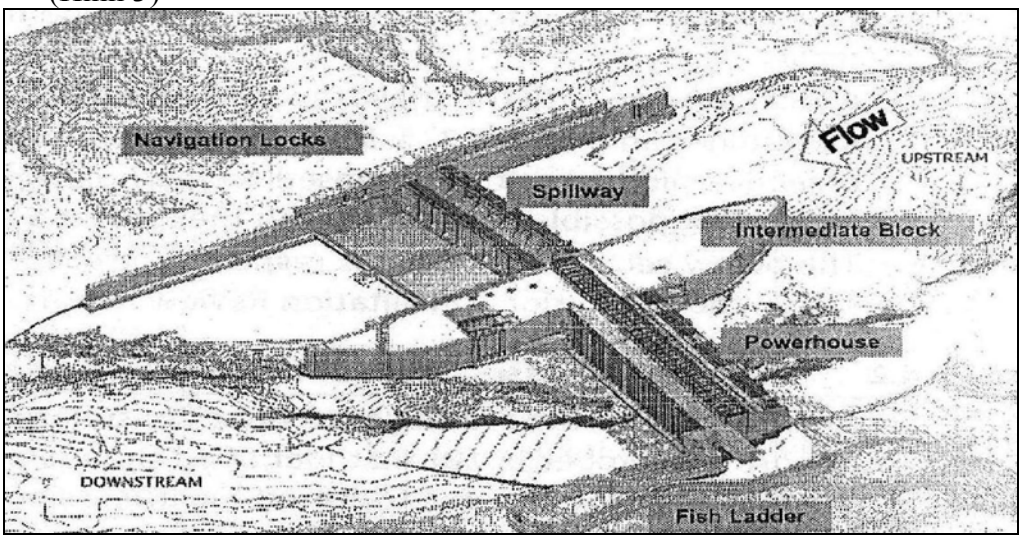

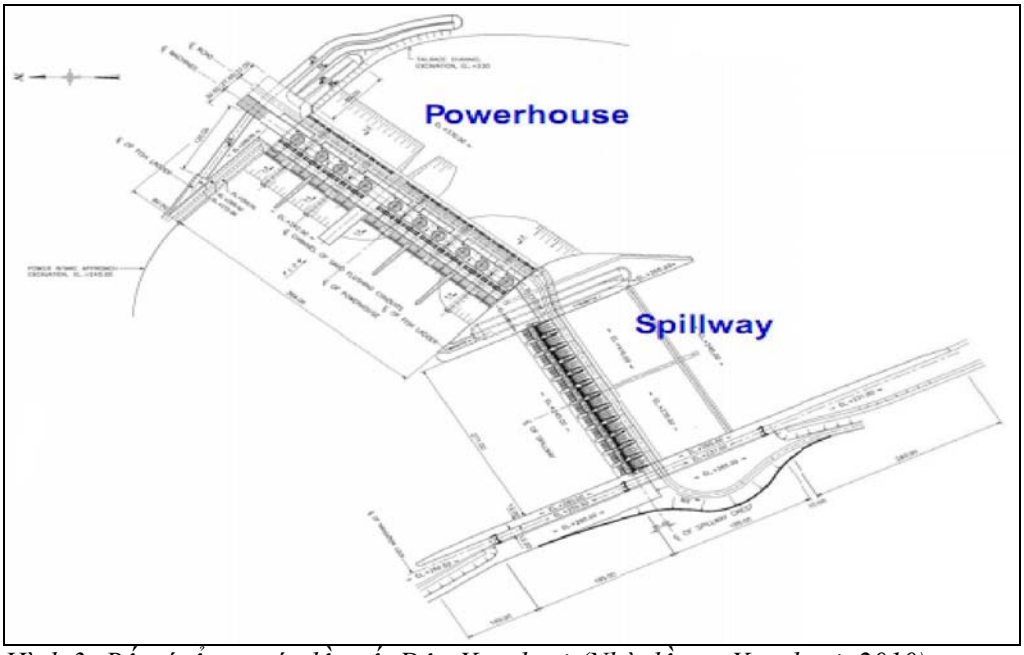

Hình 3: Bố trí tổng quát đề xuất Đập Xayaburi (Nhà đầu tư Xayaburi, 2010)

Generated by Foxit PDF Creator © Foxit Software
http://www.foxitsoftware.com For evaluation only.

- Diện tích hồ là 49km² (96% được giữ trong lòng chính) và dung tích làm việc là 225Mm³.
- Nhà đầu tư là công ty SEAN và Ch.Karnchang của Thái Lan. Phần lớn sản lượng điện sẽ do EGAT-Thailand mua.
- Theo ước tính số dân sẽ phải di chuyển khỏi khu vực dự án và tìm nơi ở tái định cư mới sẽ là 1319 người thuộc 18 bản dọc hai bờ sông.
- Các số liệu cơ bản của Đập Xayaburi được trình bầy dưới đây (Theo thông tin do nhà đầu tư cung cấp):

Thông số	Giá trị
Diện tích lưu vực (km²)	272000
Lưu lượng trung bình năm (m³/s)	3970
Mực nước dâng bình thường (NOL so với mực nước biển MSL)	+275.0
Diện tích bề mặt hồ (km²)	49
Tổng chiều dài của cửa đập (m)	820
Độ cao đỉnh đập cửa (m so với mực nước biển)	+280
Hệ thống giao thông đường thủy: các âu thuyền 2 bậc, ở thượng lưu và hạ lưu các kênh dẫn vào để tiếp nhận tầu thuyền lên tới 500 tấn	
Chiều dài âu thuyền (m)	300
Chiều rộng âu thuyền (m)	12
Đập tràn: đập tràn có cửa xả với hồ tiêu năng hạ lưu	
Lũ thiết kế - PMF (m³/s)	47500
Mực nước thượng lưu tối đa theo các điều kiện PMF (m so với mực nước biển)	+278.3
Độ cao đỉnh đập	+254.0
Số cửa hướng tâm	10
Chiều rộng và chiều cao của các cửa hướng tâm (m)	19*21
Tổng chiều dài	235
Nhà máy điện có cửa lấy nước: 8 (7+1) đơn vị Kaplan	
Tổng công suất lắp đặt (MW): 157*7 +60	1285
Lưu lượng thiết kế qua các Tuabin (m³/s): 700*7+242	5142
Cột nước tối đa (m)	32.6
Cột nước tối thiểu (m)	18.3
Tổng chiều dài (m)	302
Phương tiện dẫn cá đi vòng để di chuyển từ hạ lưu lên thượng lưu: Trạm bơm, đường hầm gom cá ở hạ lưu nhà máy điện, các điểm thu gom phụ ở đập tràn, đường bậc thang chính của các trên mố trái, đường bậc thang phụ của các ở mố giữa đập tràn và nhà máy điện	
Phương tiện dẫn các đi vòng để di chuyển từ thượng lưu xuống hạ lưu: Đường hầm gom cá ở các cửa lấy nước phát điện, kênh và máng dồn cá ở khối đập tràn – nhà máy điện.	

3. NHỮNG VẤN ĐỀ CẦN QUAN TÂM VÀ NGHIÊN CỨU TRONG BÁO CÁO CỦA SEA (ĐÁNH GIÁ MÔI TRƯỜNG CHIẾN LƯỢC)

Generated by Foxit PDF Creator © Foxit Software
http://www.foxitsoftware.com For evaluation only.

Dự án thủy điện Xayaburi nếu được thực hiện theo dự kiến sẽ là 1 trong 12 công trình thủy điện đầu tiên trên dòng sông chính Me-Kong. Do đó, việc xem xét đánh giá các tác động cũng như ảnh hưởng của công trình thủy điện Xayaburi, đặc biệt là các tác động của nó đến các nước ở hạ lưu sông Me-Kong cần được tiến hành đầy đủ và cẩn thận.

Bảng 1: Danh sách các dự án Thủy điện dự kiến trên sông chính Me-Kong

No.	MAINSTREAM PROJECT	DEVELOPER	SOURCE OF INFORMATION FOR THE SEA
1	Pak Beng	Datang International Power Generation (China)	▪ MRC hydropower data base ▪ IEE prepared by NorConsult, ▪ Optimization Study
2	Luang Prabang	PETROVIETNAM Power Corporation (Vietnam)	▪ MRC hydropower data base ▪ Consultation & field visit with PetroVietnam, ▪ Optimization Study
3	Xayaburi	SEAN & Ch. Karnchang Public Co Ltd (Thailand)	▪ MRC hydropower data base ▪ EIA and discussion with TEAM Engineering consultants, ▪ Optimization Study
4	Pak Lay	CEIEC & Sino-Hydro (China)	▪ MRC hydropower data base ▪ IEE for Pak Lay by Norconsult, ▪ Optimization Study
5	Xanakham	Datang International Power Generation (China)	▪ MRC hydropower data base ▪ Optimization Study
6	Pak Chom	Joint feasibility study being prepared by Panya consultants on behalf of Ministries of Energy in Thailand and Ministry of Mines and Energy in Lao PDR	▪ MRC hydropower data base
7	Lat Sua	Charoen Energy & Waters Asia Co. Ltd	▪ MRC hydropower data base ▪ Feasibility study prepared by Team Engineering consultants
8	Ban Koum	Italian Thai Asia Corp. Holdings (Thailand)	▪ MRC Hydropower database
9	Don Sahong	Mega First	▪ MRC hydropower data base ▪ EIA 2007
10	Thakho	Compagnie Nationale du Rhone and EDL	▪ IEE prepared for CNR and WWF
12	Stung Treng	Open Joint Stock Co. Bureyagessttroy	▪ MRC Hydropower database
12	Sambor	China Southern Power Grid	▪ MRC hydropower data base ▪ Consultations with China Southern Grid rep in PP ▪ Review of the feasibility study

3.1. Thủy văn/Vận hành đập

- Chế độ Thủy văn: Sông Mê-kông có xung lũ mạnh đặc trưng bằng 4 mùa rõ rệt và những dao động tương ứng về mức nước. Thủy điện phụ lưu ở hạ lưu Sông Mê-kông và Trung Quốc chắc chăn làm xáo trộn thời điểm và thời gian của các mùa này. Với các dự án dòng chính hạ lưu Sông Mê-kông, các đoạn nằm ở phía trên vùng 2 (tức là Chiang Saen đến Luang Prabang) và tất cả các đoạn của Sông Mê-kông có các hồ chứa dòng chính làm ngập nước, sẽ không còn trải qua các mùa chuyển tiếp rất quan trọng về mặt sinh thái. Tất cả các đoạn của Sông

Generated by Foxit PDF Creator © Foxit Software
http://www.foxitsoftware.com For evaluation only.

Mê-kông sẽ bị giảm đi khoảng thời gian của các mùa chuyển tiếp, có vai trò quan trọng trong việc phát sinh các quá trình sinh học trong các sinh cảnh ven sông và các vùng đất ngập nước trên sông

- Việc xây dựng hồ chứa sẽ khiến tốc độ dòng chảy được trông đợi là sẽ chậm hơn.
- Cần xem xét ảnh hưởng lên thượng lưu: Có thể mở rộng 100km, trong một số trường hợp khi có lũ có thể mở rộng 200km về phía thượng lưu
- Dao động về hạ lưu: Có khả năng tác động trực tiếp về phía hạ lưu (Trong lãnh thổ Lào) do việc vận hành phát điện phủ đỉnh theo phụ tải.
- Cần chú ý việc tích nước hay xả bùn cát đều gây ra những ảnh hưởng nhất định đến hạ lưu.
- Với chiến lược "Vận hành đạt đỉnh điểm" nghĩa là tối đa hóa phóng điện Tuabin khi giá mua điện đạt cao nhất vào giờ cao điểm. Việc này sẽ gây ra các dao động mực nước rất lớn trong ngày thậm chí theo giờ. Vì vậy việc xả lũ nếu không có kế hoạch sẽ gây nguy hiểm đến các nước ở hạ lưu khu vực sông Mekong.

3.2 Thủy sản:

Hình 4 minh họa các tổn thất về sản lượng cá lưu vực Mê-kông do các đề xuất phát triển phụ lưu và dòng chính. Tóm lược các tổn thất vào năm 2030:

- Với việc phát triển trong toàn lưu vực, bao gồm tổng cộng 77 đập trên các phụ lưu thuộc hạ lưu Sông Mê-kông và trên dòng chính Sông Lancang, thì tổn thất sản lượng cá so với đường cơ bản năm 2000, sẽ là 210,000 – 540,000 tấn hay 10-26% trong trường hợp không có đập dòng chính ở hạ lưu sông Mê-kông.
- Nếu 11 con đập dòng chính được xây dựng, thì tổng tổn thất nguồn lợi thủy sản sẽ là 550,000 – 880,000 tấn hay 26–42% so với đường cơ bản năm 2000 – ~340,000 của ước số đó, do các con đập dòng chính trực tiếp gây ra. Nếu 11 con đập dòng chính được xây dựng vào năm 2030, lượng đạm có nguy cơ bị mất hàng năm lên tới 110% tổng sản lượng chăn nuôi gia súc hàng năm vào thời điểm hiện tại của Căm-pu-chia và CHDCND Lào.
- Nếu 9 con đập dòng chính được khai thác ở thượng nguồn các thác Khone, tổn thất nguồn lợi thủy sản ước tính tới 350,000 – 680,000 tấn hay 17 – 32% so với đường cơ bản năm 2000, 140,000 tấn của ước số đó, do các con đập dòng chính trực tiếp gây ra.
- Nếu 6 con đập được xây dựng ở thượng lưu Viên Chăn, thì tổn thất dự kiến vào khoảng 270,000 đến 600,000 tấn hay 13–29% so với năm 2000 – khoảng

Generated by Foxit PDF Creator © Foxit Software
http://www.foxitsoftware.com For evaluation only.

60,000 tấn của ước số đó, do các đập dòng chính gây ra, hay là tổn thất đạm hàng năm tương ứng với 60% sản lượng chăn nuôi hiện nay của CHDCND Lào.

- Nghề cá tại hồ chứa không thể bù đắp được tổn thất nghề cá đánh bắt tự nhiên
- Nuôi trồng thủy sản có thể bổ sung cho ngành thủy sản đánh bắt tự nhiên lưu vực Mekong nhưng xét về mặt an ninh lương thực thì không thể thay thế được.
- Những tổn thất lớn trong nghề cá đánh bắt nước ngọt và biển và nuôi trồng thủy sản châu thổ sẽ có tác động lớn đến ngành thủy sản toàn lưu vực.

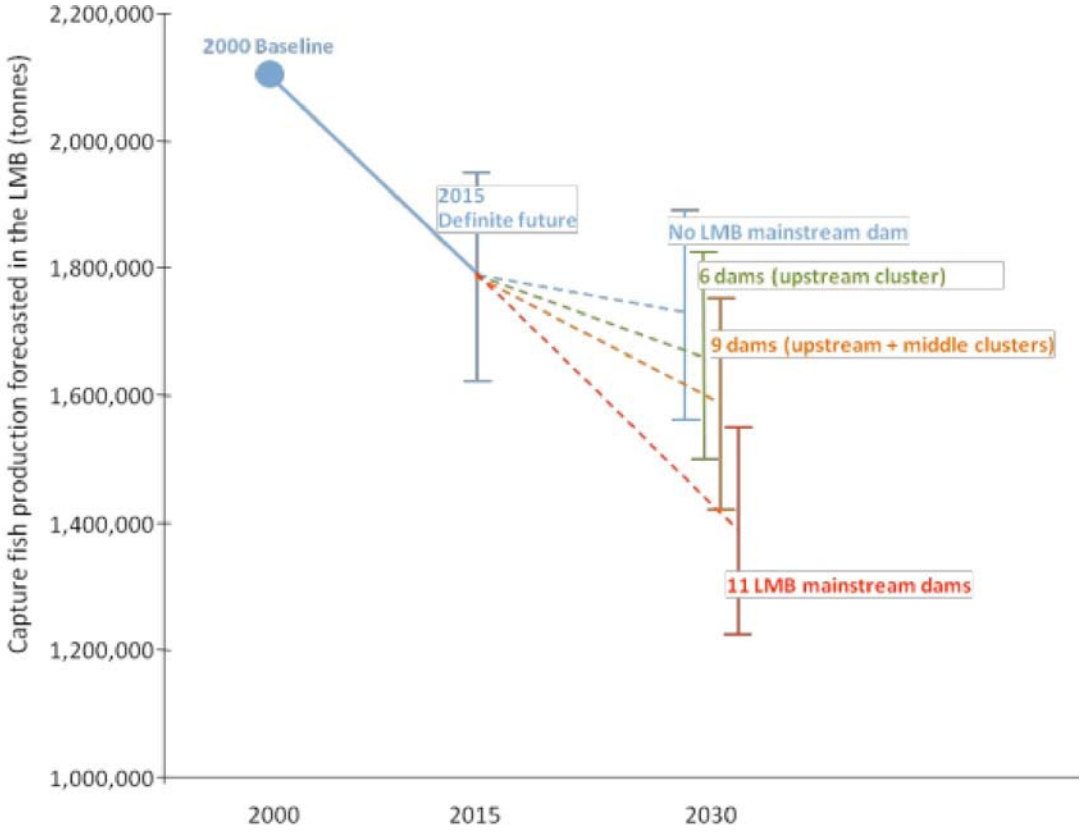

Hình 4: Tác động gia tăng tiềm tàng của các con đập dòng chính hạ lưu Sông Mekong đến sản lượng cá toàn lưu vực (Nguồn: ICEM 2010)

3.3 Hệ sinh thái

- Các dự án dòng chính sẽ làm suy yếu tính liên kết theo chiều dọc của hệ sinh thái Sông Mê-kông, chia cắt hệ sinh thái này thành các đơn vị nhỏ hơn và kém năng suất hơn nhiều. Thủy điện dòng chính được đề xuất cho thấy một sự đứt gãy cơ bản về cân bằng động học dòng của Sông Mê-kông, sẽ chuyển đổi tiềm năng và năng lượng động học cực lớn của hệ thống này thành một loạt các quá trình hình thái học sinh thái dọc theo toàn bộ chiều dài của hệ thống sông

Generated by Foxit PDF Creator © Foxit Software
http://www.foxitsoftware.com For evaluation only.

- Các dự án dòng chính có thể có tác động tiêu cực đến các hệ sinh thái có tầm quan trọng
- quốc tế, nhiều loài và trong đó có một số các loài đang bị đe dọa trên toàn cầu có nguy cơ tiệt chủng.
- Mất đa dạng sinh vật hạ lưu Sông Mê-kông có thể là tổn thất vĩnh viễn và không thể phục hồi.
- Các tác động đến các hệ sinh thái trên cạn nói chung, mang tính cục bộ hơn và có thể giảm thiểu hoặc bù đắp bằng các biện pháp phục hồi và tái tạo các hệ sinh thái bị ảnh hưởng xấu và bằng các chương trình bảo tồn, để bù lại những mất mát sinh cảnh vĩnh viễn. Các hệ thống khó bù đắp hay phục hồi nhất sẽ là các vùng đất ngập nước bị ảnh hưởng. Các diện tích đất ngập nước bị mất đi là không thể bù đắp hoặc tái tạo được.

3.4. Bùn cát, Địa mạo và Dinh Dưỡng

Ước tính 160-165 triệu tấn/năm (nguồn: ICEM 2010), 50% lượng này sẽ bị loại bỏ bởi các dự án thủy điện ở Trung Quốc, và sẽ tiếp tục giảm ½ nếu 12 dự án thủy điện đồng loạt đi vào hoạt động. Việc tải lượng trầm tích lơ lửng giảm, sẽ có những hệ lụy đáng kể đối với việc vận chuyển các chất dinh dưỡng, một cách tự nhiên cho 23000–28000 km² diện tích đất ngập nước ở Campuchia và Việt Nam, cũng như hình thành nên các luồng lạch sông, các bãi bồi và đường bờ biển của Châu thổ Sông Cửu Long. Do vậy các vấn đề cần được xem xét do tác động của bùn cát bao gồm:

- Giảm năng lực tích nước của hồ chứa và thượng nguồn sông
- Giảm lượng bùn cát tại những vùng nền đá của Mekong
- Thay đổi phức tạp địa mạo ở những vùng nền phù sa/đất bồi
- Thái hóa vùng đồng bằng và đất ngập nước theo mùa
- Xói lở vùng đồng bằng châu thổ và tàn phá sức khỏe HST ven biển
- Thay đổi cân bằng dinh dưỡng (N&P)

3.5. Giao thông thủy

Việc xây dựng cũng như phát triển các con đập dòng chính sẽ cải thiện các điều kiện giao thông đường thủy cho các con tầu có trọng tải lớn tuy nhiên

- Cần xem xét về chế độ vận hành, ảnh hưởng của dòng chảy thượng lưu.
- Căn cứ để thêm 1 âu thuyền bậc 2 trong tương lai cần được xem xét và làm rõ hơn.

Generated by Foxit PDF Creator © Foxit Software
http://www.foxitsoftware.com For evaluation only.

- Cần làm rõ về công tác tổ chức vận hành âu thuyền, vấn đề thu thuế/thu phí và bên chi trả.

3.6. An toàn Đập

- Cần cam kết về việc tham khảo nhiều tiêu chuẩn kỹ thuật Quốc tế về an toàn trong xây dựng đập.
- Cần xây dựng chi tiết kế hoạch về an toàn đập bao gồm: Hệ thống quản lý an toàn Đập và kế hoạch phòng ngừa khẩn cấp có sự tham gia của cộng đồng ven sông và các quốc gia thuộc MRC.
- Cần cung cấp các số liệu quan trắc, rà soát và báo cáo để có thể làm yên tâm các cộng đồng và các Quốc gia phần hạ lưu sông Mekong (Việt Nam, Thái Lan, Campuchia)

3.7. Tác động xuyên biên giới

Việc đánh giá tác động của dự án lên từng cộng đồng riêng lẻ là tương đối khó khăn. Các chương trình mang tính toàn lưu vực có thể cần thiết để nghiên cứu các vấn đề tác động xuyên biên giới và lũy tích.

4. QUAN ĐIỂM CỦA TÁC GIẢ

4.1 Các khái niệm:

Để có thể góp ý cho việc đánh giá tác động do xây dựng dự án thuỷ điện Xayaburi đến các nước hạ du, trước hết cần phân biệt cái khái niệm:

- ***Sử dụng nước***: Có thể phân biệt thành 2 loại: (1) Nước sau khi sử dụng thì không còn (lượng nước sử dụng tổn thất gần hết); (2): Nước sau khi sử dụng thì vẫn được bảo toàn khối lượng (lượng nước sử dụng xem như không tổn thất). Loại 1 bao gồm dự án thủy lợi, cấp nước sinh hoạt, công nghiệp, dự án thuỷ điện có chuyển lưu vực. Với các dự án loại này, dòng chảy sông hạ lưu đập thông thường là bị hao tổn nhiều về lượng do đã lấy nước chuyển sang sử dụng cho các mục đích khác nhau và không được hoàn trả cho dòng sông cũ nơi xây đập; Loại 2 gồm có thuỷ điện sau đập hoặc ngang đập. Với loại 2 về tổng lượng nước xả về hạ lưu trong mùa, năm là không đổi, song tại các thời điểm trong ngày, tháng có thể thay đổi tăng giảm phụ thuộc vào sự điều tiết (ngày đêm, năm, nhiều năm) hay không điều tiết. Như vậy Thuỷ điện Xayaburi có khả năng thuộc loại 2: Thuỷ điện ngang đập có thể điều tiết ngày đêm.
- ***Biện pháp công trình:*** Biện pháp công trình là ý nói hình thức công trình đáp ứng nhu cầu sử dụng nước:

Generated by Foxit PDF Creator © Foxit Software
http://www.foxitsoftware.com For evaluation only.

+ Hồ chứa: Xây dựng đập tạo 1 dung tích nhất định để tích nước thừa mùa lũ, điều tiết tăng thêm lượng nước cho mùa kiệt. Cũng như vậy song thời gian tích và xả chỉ diễn ra trong ngày được gọi là điều tiết ngày đêm;

+ Đập dâng: Xây dựng đập để nâng cao cột nước, sử dụng dòng chảy cơ bản (dòng chảy đến tự nhiên của sông suối khi chưa có công trình) cho mục đích nào đó. Loại này không có dung tích điều tiết hữu ích, MNDBT trùng với MNC, dòng chảy đến đập và dòng chảy xả về hạ du tương đương nhau.

4.2 Quan điểm của tác giả:

4.2.1 Biện pháp công trình:

- Do tài liệu dự án nhận được còn hạn chế, song qua các tài liệu có được thì có khả năng Xayaburi là Thuỷ điện ngang đập có thể điều tiết ngày đêm. Nhà máy chỉ vận hành vào giờ cao điểm (khoảng 7-8h), thời gian còn lại thì tích nước, không xả về hạ du hoặc chỉ xả lưu lượng tối thiểu. Điều này rất bất lợi cho các nước ở hạ vùng sông Mê Kông trong đó có Việt Nam ta. Chế độ vận hành của nhà máy chỉ tập trung phát vào giờ cao điểm. Trong những giờ thấp điểm chỉ xả lưu lượng tối thiểu dẫn đến:

+ Dòng chảy không đảm bảo đủ để đẩy mặn tại các tỉnh ven sông biển của đồng bằng sông Cửu Long. Điều này càng đặc biệt tệ hại trong bối cảnh biến đổi khí hậu và mức nước biển ngày càng dâng cao!

+ Sự ổn định 2 bờ sông cùng sinh thái hạ du bị huỷ hoại nghiêm trọng vì sự dao động mực nước trong ngày quá lớn do chế độ vận hành kiễu điều tiết ngày đêm và xảy ra hàng ngày.

Do vậy kiên quyết không đồng ý với quy trình vận hành kiễu điều tiết ngày đêm. Nếu phải xây dựng thì nên ưu tiên phương thức đập dâng không điều tiết, sử dụng lưu lượng cơ bản, tromg quá trình vận hành không được phép để MNTL thấp hơn MNBT trừ trường hợp sửa chữa.

4.2.2 Đường cá đi:

Chủ đầu tư đã bố trí đường cá đi trong hồ sơ thiết kế. Về lý thuyết thì chủ đầu tư đã đưa ra biện pháp khắc phục đảm bảo cho việc di cư của cá trên cắt dọc sông Mê Kông, từ hạ nguồn lên thượng nguồn và ngược lại. Tuy nhiên sự khả thi của giải pháp thiết kế ra sao? Đã có điều tra cụ thể về thành phần, số loài, tập quán của các loài cá có nhu cầu này như thế nào? Đã có thí nghiệm trong phòng, thực địa để chứng minh sự khả thi ấy trong điều kiện sinh thái sông Mê Kông?

4.2.3 Đánh giá đầy đủ các tác động và việc Phân tích kinh tế năng lượng:

Generated by Foxit PDF Creator © Foxit Software
http://www.foxitsoftware.com For evaluation only.

Cần đánh giá đầy đủ các tác động do việc xây dựng dự án. Các tác động này cần đuợc lượng hoá thành tiền phải trả trong quá trình xây dựng và giai đoạn vận hành. Các giá trị này cần được đưa vào để phân tích kinh tế năng lượng nhằm làm rõ đầy đủ tính ưu việt thực sự khi chọn loại hình này trên sông Mê Kông, làm rõ sự cần thiết phải đầu tư dự án thuỷ điện Xayaburi trên dòng chính sông Mê Kông so với việc khai thác các dạng năng lượng thay thế khác.

5. KẾT LUẬN

Việc xây dựng đập thuỷ điện Xayaburi trên dòng chính sông Mê Kông có tác động rất lớn đến các nuớc hạ du tiểu vùng sông Mê Kông. Các tác động chính đã được SEA nghiên cứu đánh giá trình Uỷ Ban Sông Mê Kông quốc tế. Tuy nhiên vẫn còn nhiều vấn đề chưa được làm sáng tỏ, chưa đầy đủ cơ sở để có thể quyết định thực hiện dự án, đặc biệt các biện pháp giảm thiểu tác động. Theo điều 7 Hiệp định sông Mê Kông đã đươc các nước thành viên ký kết năm 1995 thì :“ *Khi một hay nhiều quốc gia được thông báo với những bằng chứng* ***rõ ràng*** *về việc đang gây ra các thiệt hại đáng kể cho một hoặc nhiều quốc gia trên khác do sử dụng và/hoặc xả thải vào sông Kê Kông, thì các quốc gia hoặc các quốc gia đó phải ngững ngay lập tức nguyên nhân gây hại đó cho tới khi nguyên nhân gây hại đó được xác định theo quy định ở Điều 8*”. Do vậy kiến nghị trước mắt chưa ra quyết định thực hiện dự án mà cần tiếp tục nghiên cứu làm rõ các vấn đề mà SEA, các ý kiến của Uỷ ban sông Mê Kông các quốc gia thành viên, quan tâm đặc biệt các nghiên cứu biện pháp công trình (quy mô công trình, quy trình vận hành nhà máy, đường cá đi…), phi công trình để giảm thiểu tác động đến các quốc gia hạ vùng với thời gian không xác định phụ thuộc vào mức độ làm rõ và sự thống nhất ý kiến của các nước thành viên./.

---oo0oo---